

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày: 06 – 8 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Hào

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/HSST, ngày 29 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng P (tên gọi khác: P Xù), sinh năm 1981; nơi cư trú: số 03 khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hoàng V, sinh năm 1957 và bà Hồ Thị Kim H, sinh năm 1959. Anh chị ruột em có 02 người lớn nhất là bị cáo nhỏ nhất sinh năm 1983. Tiền án: 01 lần (đã xóa án tích), tiền sự: 05 lần (đã chấp hành xong). Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/4/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Người bị hại: Phòng Quản lý đô thị thành phố Trà Vinh. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Phòng Quản lý đô thị thành phố Trà Vinh: ông Phan Văn P – Phó Trưởng Phòng Quản lý đô thị thành phố Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hồ Thanh H, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số 41 khóm C, phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp V, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp V, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

3. Chị Phạm Hồng D, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số 03 khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 07/4/2020, bị cáo Phạm Hoàng P, từ nhà một mình điều khiển xe mô tô biển số 84B1-394.03 chạy đến khu công nghiệp Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, với mục đích đi chơi. Khi bị cáo đang chạy xe trên đường 30/4 thuộc ấp V, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, bị cáo phát hiện trên trụ điện trung thế cấp bên đường có đoạn dây điện (loại dây 02 sợi màu trắng, một sợi màu đen) đã bị cắt đứt sẵn một đầu, được cuộn lại và treo trên trụ điện. Lúc này, bị cáo thấy đường vắng, không có người qua lại nên nảy sinh ý định cắt dây điện đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, bị cáo điều khiển xe chạy về nhà lấy 01 (một) cây kiềm để cắt dây điện rồi điều khiển xe quay trở lại xã L. Khi chạy trên đường Bùi Hữu Nghĩa, bị cáo nhìn thấy thợ đang xây dựng, sửa chữa nhà dân bên đường (không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể), hỏi xin 04 (bốn) đoạn sắt các loại, mục đích để làm dụng cụ treo lên trụ điện.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo chạy đến dựng xe cấp bên đường 30/4 rồi đi bộ đến trụ điện số TT77 ngay trước nhà anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1970, ngụ ấp V, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Lúc này, bị cáo lấy 04 (bốn) đoạn sắt để treo lên trụ điện rồi dùng tay tháo dây buộc cuộn dây điện đang treo trên trụ điện, làm cho cuộn dây điện bị rơi xuống đất. Tiếp đó, bị cáo trèo xuống và đi đến trụ điện số TT78 dùng hai tay cầm lấy dây điện kéo mạnh làm cho đầu dây điện bị đứt, rơi xuống đất. Sau đó, bị cáo cuộn tròn dây điện lại thì bị anh N phát hiện nên bị cáo nói dối là thấy dây điện đã bị cắt đứt sẵn nên lấy mang về trụ sở Công an xã L, thành phố Trà Vinh, để gửi. Nghe bị cáo nói vậy anh N bỏ đi vào nhà, lúc này bị cáo lấy 02 (hai) cuộn dây điện bỏ vào bao nilong nhét gần đó để lên xe rồi điều khiển xe chạy về hướng đền thờ Bác Hồ. Khi bị cáo chạy đến trụ điện số TT79, bị cáo tiếp tục dùng 04 (bốn) đoạn sắt để treo lên trụ điện rồi dùng cây kiềm cắt làm cho đầu dây điện phía hướng về trụ điện số TT78 bị đứt. Sau đó, bị cáo trèo xuống và đi đến trụ điện số TT78 dùng hai tay cầm lấy dây điện kéo mạnh, làm cho đầu dây trên trụ điện bị đứt và rơi xuống đất. Sau đó, bị cáo cuộn tròn dây điện lại thì bị anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1974 và anh Hứa Văn Cn, sinh năm 1974, cùng địa chỉ ấp V, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, phát hiện bắt quả tang và giao bị cáo cùng tang vật cho Công an xã L, thành phố Trà

Vinh, tỉnh Trà Vinh. Qua làm việc, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nói trên.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số: 16/BKLDGTS ngày 14/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Trà Vinh kết luận: 01 (một) cuộn dây điện dài 21m loại 02 sợi; 01 (một) cuộn dây điện dài 30m loại 02 sợi; 01 (một) cuộn dây điện dài 68m loại 02 sợi; 01 (một) cuộn dây điện dài 28m loại 02 sợi có tổng giá trị là 6.321.000 đồng (Sáu triệu ba trăm hai mươi một ngàn đồng).

Đối với chiếc xe mô tô biển số 84B1-394.03 do ông Hồ Thanh H làm chủ sở hữu, đến năm 2017 ông H đã giao chiếc xe nói trên lại cho chị Phạm Hồng D, sinh năm 1983 (chị ruột bị cáo) để quản lý và sử dụng làm phương tiện đi lại. Qua điều tra được biết, bị cáo mượn xe chị D để đi chơi, sau đó bị cáo sử dụng chiếc xe nói trên thực hiện hành vi đi trộm cắp tài sản chị D hoàn toàn không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, không đặt vấn đề xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh Phan Văn P là người đại diện Phòng Quản lý đô thị thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, với số tiền là 7.140.680 đồng (Bảy triệu một trăm bốn mươi nghìn sáu trăm tám mươi đồng) xong.

Về vật chứng: Hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, đang còn tạm giữ. Riêng chiếc xe mô tô biển số 84B1-394.03 do ông Hồ Thanh H làm chủ sở hữu, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, đã xử lý giao trả cho ông H xong.

Tại bản cáo trạng số: 35/CT-VKS-HS ngày 29/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Phạm Hoàng Phúc về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Hoàng P đã khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 07/4/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 84B1-394.03 đến khu công nghiệp Long Đức, thành phố Trà Vinh, khi bị cáo đang điều khiển xe trên đường 30/4 thuộc ấp V, xã L thì phát hiện trên trụ điện trung thế cấp bên đường có đoạn dây điện đã bị đứt sẵn một đầu. Bị cáo liền leo lên dùng cây kiếm cắt lấy trộm 01 cuộn dây điện dài 21m loại hai sợi; 01 cuộn dây điện dài 30m loại hai sợi; 01 cuộn dây điện dài 68m loại hai sợi; 01 cuộn dây điện dài 28m loại hai sợi trị giá 6.321.000đ của Phòng quản lý đô thị thành phố Trà Vinh, thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Hoàng P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Phạm Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục xong hậu quả cho bị hại. Mặt khác, bị cáo có ông ngoại là ông Hồ Văn L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại ông Phan Văn P không có yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Thanh H cũng không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng: 01 đoạn sắt dài 26cm, một đầu có hình lục giác; 01 đoạn sắt phi 10 dài 36cm; 01 đoạn sắt phi 12 dài 28cm; 01 đoạn sắt phi 12 dài 23,5cm; 01 cây kiềm bằng kim loại, trên kiềm có dòng chữ “ODOCTOR”; 01 cái bao tải màu xanh (đã cũ); 01 cuộn dây điện dài 21m; 01 cuộn dây điện dài 30m; 01 cuộn dây điện dài 68m; 01 cuộn dây điện dài 28m (các cuộn dây điện có cùng đặc điểm là loại 02 sợi, 01 sợi màu trắng, 01 sợi màu đen, bên trong mỗi sợi dây điện có 07 lõi dây đồng). Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy và sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng P 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Hoàng P cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Trà Vinh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện người bị hại ông Phan Văn P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Thanh H không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn sắt dài 26cm, một đầu có hình lục giác; 01 đoạn sắt phi 10 dài 36cm; 01 đoạn sắt phi 12 dài 28cm; 01 đoạn sắt phi 12 dài 23,5cm; 01 cây kiềm bằng kim loại, trên kiềm có dòng chữ “ODOCTOR”; 01 cái bao tải màu xanh đã cũ. Tịch thu sung quỹ 01 cuộn dây điện dài 21m; 01 cuộn dây điện dài 30cm; 01 cuộn dây điện dài 68cm; 01 cuộn dây điện dài 28cm (các cuộn dây điện có cùng đặc điểm là loại hai sợi, một sợi màu trắng, một sợi màu đen, bên trong mỗi sợi dây có 07 lõi dây đồng).

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Hoàng P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ

